

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2021/HS-PT  
Ngày 19-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Hương Giang

*Các Thẩm phán:*

Ông Nguyễn Tuấn Anh

Ông Nguyễn Văn Hậu

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hồ Ngọc Trường - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Hồng P do có kháng cáo của bị cáo P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2020/HS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Nguyễn Hồng P** (tên gọi khác: P con); Sinh ngày 12/02/1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 39 Phạm Hữu L, Khu phố A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng Ph và bà Tạ Thị V, bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: 1/Tại Bản án số 155/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 2/Tại bản án số 29/2020/HSST ngày 17/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt, tạm giam ngày 21/02/2020 - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/01/2020, ông Lê Thanh P đậu xe ô tô hiệu Hyundai Tucson màu trắng biển số 61A-621.24 ở trước nhà số 23 đường 1A, Khu phố 2, phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, ông P phát hiện chiếc xe của mình đã bị bẻ mất 02 kính chiếu hậu. Kiểm tra camera, ông P phát hiện 02 nam thanh niên điều khiển xe máy hiệu SCR màu bạc, biển số 59F2-013.66 đã thực hiện hành vi bẻ trộm 02 kính chiếu hậu nên ông P chạy xe máy đi tìm. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, ông P phát hiện 01 thanh niên tên Nguyễn Thanh B đang điều khiển xe gắn máy nên trên tại đường Phạm Hữu Lầu, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè nên giữ lại và báo cho Công an xã Phước Kiển. Sau đó, ông P đến Công an phường Phú Mỹ, Quận 7 trình báo vụ việc.

Qua làm việc, Nguyễn Thanh B khai nhận đã mượn xe máy hiệu SCR nêu trên màu bạc, biển số 59F2-013.66 của Nguyễn Phi Hoàng Đ, khi chạy qua cầu Phước Long thì bị ông P giữ lại. Nguyễn Hoàng Phi Đ khai nhận khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Đ chơi game bắn cá tại tiệm game địa chỉ 120 Phạm Hữu Lầu, phường Phú Mỹ, Quận 7 thì Nguyễn Hồng P mượn chiếc xe trên của Đ đi công việc. Đ không biết P mượn xe máy đi trộm cắp tài sản.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hồng P khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 29/01/2020, P mượn chiếc xe máy hiệu SCR màu bạc, biển số 59F2-013.66 của Nguyễn Hoàng Phi Đ rồi điều khiển xe đến hẻm 205 Phạm Hữu Lầu gặp Đỗ Trí C. C rủ P đi trộm cắp kính chiếu hậu xe ô tô thì P đồng ý. P chở C đến địa chỉ 23 đường 1A, Khu phố 2, phường Phú Mỹ, Quận 7 thì Phát hiện chiếc xe ô tô hiệu Hyundai Tucson màu trắng, biển số 61A-621.24 đang đậu trước nhà, không có người trông coi. P dừng xe, đứng cạnh giới cho C xuống xe, rồi dùng tay bẻ 02 kính chiếu hậu hai bên của xe ô tô. Sau đó, C lấy cặp kính xe ô tô trộm cắp được mang đi bán và chia cho P số tiền 900.000 đồng.

Quá trình điều tra, Đỗ Trí C không thừa nhận đã cùng Nguyễn Hồng P trộm cắp tài sản nói trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành nhận dạng được C nên chưa đủ cơ sở xử lý Đỗ Trí C.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTTHS ngày 25/02/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7, kết luận: 02 gương chiếu hậu xe ô tô hiệu Hyundai Tucson, màu trắng, biển số 61A-621.24, có giá trị 20.900.000 đồng.

Tại Bản án số: 144/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm tù của Bản án số 29/2020/HS-ST ngày 17/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2020.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về phân dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 30/12/2020, bị cáo Nguyễn Hồng P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hồng P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, mức hình phạt là thỏa đáng. Do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị cáo P không tự bào chữa và tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng P về nội dung quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 7, Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo Nguyễn Hồng P tại phiên tòa phúc thẩm, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 15 giờ 27 phút ngày 29/01/2020, tại trước nhà số 23 đường 1A, khu phố 2, phường Phú Mỹ, Quận 7, bị cáo Nguyễn Hồng P và đồng phạm đã có hành vi lén lút, chiếm đoạt 02 kính chiếu hậu của xe ô tô hiệu Hyundai Tucson,

màu trắng, biển số 61A-621.24 thuộc sở hữu của ông Lê Thanh P. Trị giá tài sản chiếm đoạt qua định giá là 20.900.000 đồng. Bản án sơ thẩm số: 144/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hồng P, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết bị cáo “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không trình bày được tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Mặt khác, bị cáo là người có nhân thân xấu nên xét cần có mức án nghiêm như cấp sơ thẩm đã tuyên mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[5] Tại Quyết định của bản án sơ thẩm về phần dân sự có tuyên “*Trả lại số tiền 900.000 đồng đang thu giữ của bị cáo cho ông Lê Thanh P. Bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 20.000.000 đồng cho ông Lê Thanh P*” là chưa rõ. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm tuyên lại cho đúng, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng P và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với mức hình phạt 02 (hai) năm tù của Bản án số 29/2020/HS-ST ngày 17/6/2020 về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2020.

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585; Điều 589 của Bộ luật Dân sự,

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông Lê Thanh P số tiền 20.900.000 (hai mươi triệu chín trăm ngàn) đồng nhưng được trừ đi số tiền 900.000 (chín trăm ngàn) đồng tạm giữ của bị cáo. Bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng cho ông P.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho ông Lê Thanh P số tiền 900.000 (chín trăm) ngàn đồng.

(Theo lệnh thanh toán ngày 24/9/2020 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh Nam Sài Gòn - Phòng giao dịch Phú Mỹ)

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thanh toán đủ số tiền bồi thường thì hằng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo Nguyễn Hồng P phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 1, TP.HCM; (2)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THADS Quận 7, TP.HCM; (1)
- TAND Quận 7, TP.HCM; (2)
- Công an Quận 7, TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Hương Giang**